

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 89/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 11/02/2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân Hương

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị chính
2. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương là Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1138/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm: 1994 (có mặt)
Địa chỉ: Khu phố Hiệp G, TT. V, huyện V, Bình Định
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1981 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 1B, khu vực 1, P. Đ, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 11 năm 2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Yến N trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Minh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định vào ngày 10/4/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường được một thời gian ngắn sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T cờ bạc, nợ nần dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Chị đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh T không nghe. Mâu thuẫn ngày càng gay gắt, chị đã ly thân với anh T từ đầu tháng 11/2019 đến nay. Tình cảm, trách nhiệm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Minh Hoàng Phi

Y, sinh ngày 16/9/2015. Hiện nay, con đang ở với chị, sức khỏe bình thường. Ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh Hoàng Phi Y, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Minh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 đến Tòa án để khai báo, tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng anh T cố tình vắng mặt không có lý do.*

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Yến N đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Minh T không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Yến N xin ly hôn anh Nguyễn Minh T.

Về con chung: Chị N và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Minh Hoàng Phi Y, sinh ngày 16/9/2015. Chị N được nuôi dưỡng con chung, anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay mặc dù đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng anh Nguyễn Minh T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Chị N và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định vào ngày 10/4/2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị N, anh T sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị N trình bày là do anh T cờ bạc, dẫn đến nợ nần, chị đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh T không nghe. Mâu thuẫn ngày càng gay gắt, chị đã ly thân với anh T từ đầu tháng 11/2019 đến nay. Chị không còn tình cảm với anh T, yêu cầu được ly hôn với anh T. Còn anh T đã được Tòa triệu tập đến

để khai báo, tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ hai anh không đến. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt, điều đó thể hiện anh T không có thiện chí hàn gắn tình cảm nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N.

- Về con chung: Chị N và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Minh Hoàng Phi Y, sinh ngày 16/9/2015. Chị N được nuôi dưỡng con chung, chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên được HĐXX chấp nhận.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị N phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28,35,39,147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Yên N được ly hôn với anh Nguyễn Minh T.

2. Về con chung: Chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh Hoàng Phi Y, sinh ngày 16/9/2015. Anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Yên N phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002338 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn(Chị N đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSNDTP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- UBND P. Nhơn Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Đoàn Thị Xuân Hương